

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BỐ TRẠCH, TỈNH QUẢNG BÌNH**

- *Thẩm phán ra quyết định:* Ông Nguyễn Xuân Diệu.
- *Người khởi kiện:* Chị Dương Thị H, sinh năm 1993; nơi cư trú: thôn C, thị trấn P, huyện B, tỉnh Quảng Bình.
- *Người bị kiện:* Anh Ngô Hữu T, sinh năm 1993; nơi cư trú: thôn X, thị trấn P, huyện B, tỉnh Quảng Bình.

**NỘI DUNG KẾT QUẢ HÒA GIẢI:**

Theo nội dung Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải về việc tự nguyện ly hôn và hòa giải thành tại Tòa án ngày 26/7/2021, chị Dương Thị H và anh Ngô Hữu T thống nhất trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Dương Thị H và anh Ngô Hữu T đăng ký kết hôn vào ngày 19/01/2018 tại Ủy ban nhân dân xã Sh (nay là thị trấn P), huyện B, tỉnh Quảng Bình trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc cho đến tháng 10/2019 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng là do bất đồng quan điểm sống, thường xuyên tranh cãi lẫn nhau và hiện nay anh chị đã sống ly thân không còn quan tâm gì đến nhau nữa. Do đó, anh chị thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh chị thống nhất trình bày quá trình chung sống vợ chồng có 01 con chung tên là Ngô Cát T, sinh ngày 04/6/2018 và thỏa thuận giao chị H trực tiếp nuôi con Ngô Cát T, anh Tuấn đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cùng chị H mỗi tháng 2.000.000 đồng, kể từ tháng 7/2021 cho đến khi con Ngô Cát T tròn 18 tuổi.

- Về tài sản chung: Hai bên thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ yêu cầu công nhận kết quả hòa giải tại Tòa án được thẩm tra tại phiên hòa giải; ý kiến của các bên tham gia hòa giải, Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch nhận định:

[1] Nội dung thỏa thuận, thống nhất trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 26 tháng 7 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[2] Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải về việc tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý hòa giải số: 116/2021/TLHG - HNGĐ ngày 21 tháng 7 năm 2021; các Điều 55, Điều 58 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 9; các Điều 32, 33, 34, 35, 36 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án và Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 26 tháng 7 năm 2021,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án thụ lý số: 116/2021/TLHG - HNGĐ ngày 21 tháng 7 năm 2021 việc việc “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*”, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Dương Thị H và anh Ngô Hữu T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị H và anh T có 01 con chung tên là Ngô Cát T, sinh ngày 04/6/2018. Sau khi ly hôn giao chị H trực tiếp nuôi con Ngô Cát T. Anh T có trách nhiệm đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cùng chị H mỗi tháng 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng), kể từ tháng 7/2021 cho đến khi con Ngô Cát T tròn 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, bên không trực tiếp nuôi con chung có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con, không ai được cản trở.

- Về quan hệ tài sản chung: Hai bên thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**2.** Về chi phí hòa giải: Chị Dương Thị H và anh Ngô Hữu T không phải chịu chi phí hòa giải theo quy định của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự. Chị Dương Thị H và anh Ngô Hữu T, Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kiến nghị, đề nghị xem xét lại quyết định công nhận kết quả hòa giải thành trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Quảng Bình;
  - VKSND huyện B;
  - Chi cục THADS huyện B;
  - Các bên tham gia hòa giải;
  - UBND thị trấn P
- (GCNKH số: 03, ngày 19/01/2018) ;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN****(Đã ký)****Nguyễn Xuân Diệu**